

Số: 16 /2015/QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày 22 tháng 5 năm 2015.



QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định tạm thời về quản lý kiến trúc, cảnh quan đối với các công trình, nhà ở riêng lẻ xây dựng trong phạm vi ảnh hưởng đến khu di tích, công trình công cộng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ các Luật của Quốc hội: Luật tổ chức HĐND và UBND số 11/QH11 ngày 26/11/2003; Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 năm 2014; Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 ngày 17/6/2009; Luật di sản văn hóa số 28/2001/QH10 ngày 29/6/2001; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa số 32/2009/QH12 ngày 18/6/2009; Luật nhà ở số 65/2014/QH13 ngày 25/11/2014;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 08/2005/NĐ-CP ngày 24/01/2005 về quy hoạch xây dựng; số 29/2007/NĐ-CP ngày 27/02/2007 về quản lý kiến trúc đô thị; số 38/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 về quản lý không gian kiến trúc cảnh quan đô thị;

Xét đề nghị của Sở Xây dựng Bắc Ninh tại tờ trình số 367/SXD-TTr ngày 08/5/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này "Quy định tạm thời về quản lý kiến trúc, cảnh quan đối với các công trình, nhà ở riêng lẻ xây dựng trong phạm vi ảnh hưởng đến khu di tích, công trình công cộng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh".

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh; các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh Bắc Ninh; UBND cấp huyện, cấp xã; các tổ chức, cá nhân, các hộ gia đình có liên quan căn cứ Quyết định thi hành. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch và các PCT.UBND tỉnh (b/c);
- Văn phòng UBND tỉnh: CVP, PCVP.KTTH;
- Lưu: HCTC, VX, KTTH, XDCB, NC, NNTN;

**TM. UBND TỈNH
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tiến Nường

QUY ĐỊNH TẠM THỜI

Về Quản lý kiến trúc, cảnh quan đối với các công trình, nhà ở riêng lẻ xây dựng trong phạm vi ảnh hưởng đến khu di tích, công trình công cộng trên địa bàn tỉnh

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 16 /2015/QĐ-UBND
ngày 22 / 5 /2015 của Chủ tịch UBND tỉnh).*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích

Quy định này nhằm tăng cường quản lý không gian, kiến trúc, cảnh quan trong phạm vi ảnh hưởng đến các khu di tích, công trình công cộng, làm cơ sở để lập quy hoạch chi tiết, thiết kế đô thị, thiết kế công trình xây dựng, cấp giấy phép xây dựng mới hoặc cải tạo và quản lý trật tự xây dựng.

Điều 2. Phạm vi áp dụng

Các công trình xây dựng và nhà ở riêng lẻ xây dựng trong phạm vi 100 m tính từ chỉ giới Khu vực bảo vệ I của khu di tích, từ chỉ giới đường đỏ của công trình công cộng.

Điều 3. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan quản lý xây dựng, quy hoạch, kiến trúc, cấp phép xây dựng theo phân cấp, các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình có hoạt động xây dựng trong phạm vi Điều 2.

Điều 4. Một số khái niệm và quy định viết tắt

1. Trong Quy định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- Khu di tích gồm: Toàn bộ khu vực di tích đã được Nhà nước xếp hạng di tích từ cấp tỉnh trở lên.
- Công trình di tích là các hạng mục công trình kiến trúc nằm trong ranh giới khu vực bảo vệ di tích đã được Nhà nước xếp hạng.
- Công trình công cộng: Trong phạm vi Quy định này, công trình công cộng gồm trụ sở làm việc của cơ quan đảng, HĐND, UBND cấp tỉnh, cấp huyện; các

trung tâm văn hóa cộng đồng, đài tưởng niệm, hội trường do cấp tỉnh, cấp huyện quản lý, sử dụng.

- Khu vực bảo vệ I:

+ Đối với di tích là: Vùng có các yếu tố gốc cấu thành di tích, khu vực được tô màu đỏ trên bản đồ khoanh vùng các khu vực bảo vệ di tích;

+ Đối với công trình công cộng là: Khu vực các công trình, hạng mục công trình công cộng trong chỉ giới đường đỏ của khu đất.

- Khu vực bảo vệ II: Đối với di tích là khu vực bao quanh tiếp giáp với khu vực bảo vệ I để bảo vệ cảnh quan, môi trường sinh thái của di tích, được phép xây dựng các công trình phục vụ việc bảo vệ, phát huy giá trị di tích, khu vực được tô màu xanh trên bản đồ khoanh vùng các khu vực bảo vệ di tích.

- Phạm vi ảnh hưởng: Là khu vực trong vòng bán kính 100 m tính từ ranh giới khu vực bảo vệ I đối với khu di tích; tính từ chỉ giới đường đỏ của khu đất công trình công cộng.

2. Một số từ ngữ được viết tắt như sau:

- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố gọi chung là UBND cấp huyện;

- Ủy ban nhân dân các xã, phường và thị trấn gọi chung là UBND cấp xã;

- Giấy phép xây dựng viết tắt là GPXD;

- Trật tự xây dựng viết tắt là TTXD;

- Bản vẽ thi công viết tắt là BVTC;

- Quản lý xây dựng viết tắt là QLXD.

Điều 5. Những hành vi bị cấm

1. Mọi hành vi xâm phạm, lấn chiếm đất đai, lấn chiếm không gian, những hành vi xâm hại làm ảnh hưởng đến hạ tầng kỹ thuật, môi trường, cảnh quan khu di tích, công trình công cộng.

2. Xây dựng công trình, nhà ở riêng lẻ khi không có GPXD theo quy định; công trình, nhà ở riêng lẻ có kiến trúc và chiều cao không phù hợp ảnh hưởng tiêu cực đến không gian kiến trúc cảnh quan khu di tích, công trình công cộng.

3. Những hành vi bị cấm khác theo các quy định của pháp luật.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 6. Nguyên tắc chung

Các công trình, nhà ở riêng lẻ trong phạm vi ảnh hưởng được quy định tại Điều 2 ngoài việc tuân thủ Luật Xây dựng và các quy định pháp luật có liên quan thì phải tuân thủ theo các nội dung trong Quy định này.

Điều 7. Quy định về mật độ xây dựng và chỉ giới xây dựng

Công trình xây dựng, nhà ở riêng lẻ phải tuân thủ các quy định về mật độ xây dựng, chỉ giới xây dựng trong QCVN 01: 2008/BXD - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng.

Điều 8. Quy định về hình thức kiến trúc

Công trình xây dựng, nhà ở riêng lẻ phải có kiến trúc hài hoà, phù hợp với kiến trúc, cảnh quan khu di tích, công trình công cộng.

Điều 9. Quy định về màu sắc vật liệu hoàn thiện công trình

Sử dụng vật liệu hoàn thiện mặt ngoài và mái công trình có màu sắc hài hoà (các màu vàng, vàng kem, các màu ghi sáng; mái có màu đỏ, nâu đỏ ..v.v..) tạo cảm giác gần gũi, tương đồng với công trình kiến trúc trong khu di tích, công trình công cộng, không sử dụng các loại vật liệu có màu sắc gây phản cảm (màu đen, tím ..v.v..).

Điều 10. Quy định về chiều cao công trình

Các công trình xây dựng, nhà ở riêng lẻ trong phạm vi ảnh hưởng đến khu di tích và công trình công cộng theo quy định tại Bảng 1.

Bảng 1. Phụ lục về chiều cao công trình, nhà ở riêng lẻ.

STT	Phạm vi ảnh hưởng (m)	Chiều cao tối đa (m)
I	Đối với khu di tích	
1	$0 < R \leq 20$	Không cao hơn công trình chính trong khu di tích.
2	$20 < R \leq 50$	Không cao hơn 1,5 lần chiều cao công trình chính trong khu di tích.
3	$50 < R \leq 70$	Không cao hơn 2,0 lần chiều cao công trình chính trong khu di tích.
4	$70 < R \leq 100$	Không cao hơn 2,5 lần chiều cao công trình chính trong khu di tích.
II	Đối với công trình công cộng	
1	$0 < R \leq 50$	Không cao hơn công trình công cộng.
2	$50 < R \leq 100$	Không cao hơn 1,5 lần chiều cao công trình công cộng.

R là khoảng cách gần nhất từ vị trí xây dựng công trình, nhà ở riêng lẻ đến ranh giới khu vực bảo vệ I đối với di tích; đến chỉ giới đường đỏ khu đất đối với công trình công cộng.

Điều 11. Các quy định khác

a). Đối với các công trình, nhà ở riêng lẻ thuộc đối tượng phải xin cấp GPXD thì cơ quan có thẩm quyền cấp GPXD trước khi cấp GPXD phải xin ý kiến bằng văn bản của Sở Xây dựng; đối với các công trình, nhà ở riêng lẻ được miễn cấp GPXD thì trước khi xây dựng chủ đầu tư phải gửi hồ sơ thiết kế kiến trúc về phòng QLXD cấp huyện để cho ý kiến chấp thuận bằng văn bản. Trong thời gian 7 ngày làm việc cơ quan được xin ý kiến phải trả lời bằng văn bản, nếu không có văn bản trả lời thì coi như đồng ý.

b). Cơ quan Nhà nước trước khi thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình phải xin ý kiến bằng văn bản của: Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với các di tích được xếp hạng; đối với các di tích Quốc gia, di tích Quốc gia đặc biệt, nếu thấy cần thiết thì Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xin ý kiến Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Xây dựng đối với các công trình xây dựng trong phạm vi ảnh hưởng của công trình công cộng. Trong thời gian 7 ngày làm việc cơ quan được xin ý kiến phải trả lời bằng văn bản, nếu không có văn bản trả lời thì coi như đồng ý.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Quy định trách nhiệm.

1. Trách nhiệm của các sở, ngành:

a) Sở Xây dựng:

- Giao Sở Xây dựng triển khai thực hiện Quy định này;
- Có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện các nội dung cấp GPXD, thẩm định thiết kế cơ sở, thiết kế BVTC và các nội dung liên quan đến quản lý TTXD, quy hoạch, kiến trúc, cảnh quan; định kỳ 06 tháng, 01 năm báo cáo UBND tỉnh tình hình thực hiện Quy định, kiểm tra, xử lý vi phạm.
- Hướng dẫn, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong việc lập quy hoạch chi tiết xây dựng các khu vực bảo vệ di tích, công trình văn hóa.

b) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

- Tổ chức rà soát, thống kê các khu di tích hạn chế về khoảng đệm bảo vệ, phát huy giá trị - Khu vực bảo vệ II), làm cơ sở xây dựng kế hoạch bảo vệ di tích; tổ chức lập quy hoạch xây dựng chi tiết khu vực ảnh hưởng để bảo vệ các khu di tích theo thứ tự ưu tiên: Di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia và di tích cấp tỉnh;
- Tham gia ý kiến đối với các dự án đầu tư xây dựng thuộc phạm vi điều chỉnh, phối hợp với Sở Xây dựng theo dõi, giám sát việc thực hiện Quy định này.

2. Trách nhiệm của UBND cấp huyện:

- a) Quản lý, bảo vệ không gian, kiến trúc, cảnh quan khu vực ảnh hưởng đến di tích;

b) Cấp GPXD các công trình theo phân cấp trong phạm vi điều chỉnh của Quy định này, thực hiện quản lý TTXD và xử lý vi phạm theo thẩm quyền.

b) Quản lý, giám sát, hướng dẫn UBND cấp xã thực hiện các nội dung liên quan đến cấp GPXD và quản lý TTXD trên địa bàn theo thẩm quyền.

3. Trách nhiệm của UBND cấp xã:

- Trực tiếp tổ chức thực hiện quản lý và bảo vệ không gian, kiến trúc, cảnh quan khu vực ảnh hưởng đến di tích;

- Thực hiện rà soát, thống kê các khu di tích hạn chế về khu vực bao quanh tiếp giáp khu vực I (khoảng đệm bảo vệ, phát huy giá trị - khu vực bảo vệ II), kiểm đếm các công trình, nhà ở riêng lẻ có vị trí liền kề công trình di tích báo cáo Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch tổng hợp, trình UBND tỉnh kế hoạch lập quy hoạch xây dựng chi tiết khu vực ảnh hưởng để bảo vệ khu di tích;

- Quản lý, giám sát, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình thực hiện các nội dung liên quan đến cấp GPXD, quản lý TTXD trong phạm vi điều chỉnh và xử lý vi phạm theo thẩm quyền.

4. Trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình.

Các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình liên quan có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc Quy định này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời phản ánh trực tiếp về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết./

**TM. UBND TỈNH
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tiến Nhường